

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	TV015504.01	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrate) 500mg; Acid clavulanic (dưới dạng Kali Clavulanate) 125mg	500mg + 125mg	Curam 625mg	VN-17966-14	1	Viên	4,132	3,000		2,960	3,000	6,000	12,396,000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC															
1	TV015504.01	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrate) 500mg; Acid clavulanic (dưới dạng Kali Clavulanate) 125mg	500mg + 125mg	Curam 625mg	VN-17966-14	1	Viên	4,132	10,000			-3,000	7,000	-12,396,000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Da liễu Đồng Nai															
1	2211200001997.05	Metronidazol + Clotrimazol + Neomycin sulfat	500mg + 150mg + 200mg	Lacves	VN3-308-21	5	Viên	26,000							CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THIẾT BỊ Y TẾ ÂU VIỆT
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC															
1	2211200001997.05	Metronidazol + Clotrimazol + Neomycin sulfat	500mg + 150mg + 200mg	Lacves	VN3-308-21	5	Viên	26,000	10,000				10,000		CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THIẾT BỊ Y TẾ ÂU VIỆT

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	223052000627 7.04	Vitamin E (dl-alpha tocopheryl acetat)	400IU	Vitamin E 400IU	VD-18448-13	4	Viên	450	20,000		1,000		20,000		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VĨNH KHANG
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC															
1	223052000627 7.04	Vitamin E (dl-alpha tocopheryl acetat)	400IU	Vitamin E 400IU	VD-18448-13	4	Viên	450	20,000				20,000		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VĨNH KHANG

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	223056000368 7.04	Amoxicilin; Acid clavulanic	(200mg + 28,5mg)/2,2g	Bavami 200	VD-35378-21	4	Gói	6,800				5,000	5,000	34,000,000	CÔNG TY TNHH VIBAN
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	223056000368 7.04	Amoxicilin; Acid clavulanic	(200mg + 28,5mg)/2,2g	Bavami 200	VD-35378-21	4	Gói	6,800	30,000	-16,200		-5,000	8,800	-34,000,000	CÔNG TY TNHH VIBAN

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	TV015504.01	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrate) 500mg; Acid clavulanic (dưới dạng Kali Clavulanate) 125mg	500mg + 125mg	Curam 625mg	VN-17966-14	1	Viên	4,132	3,000		2,960	5,000	8,000	20,660,000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	TV015504.01	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrate) 500mg; Acid clavulanic (dưới dạng Kali Clavulanate) 125mg	500mg + 125mg	Curam 625mg	VN-17966-14	1	Viên	4,132	30,000	-22,000		-5,000	3,000	-20,660,000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	223056000336.6.03	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim acetyl)	125mg/1,5g	EFODYL	VD-27344-17	3	Gói	6,700	3,000		800		3,000		CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MERAP
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	223056000336.6.03	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim acetyl)	125mg/1,5g	EFODYL	VD-27344-17	3	Gói	6,700	10,000	-500			9,500		CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MERAP

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	223057000337 0.03	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim axetil)	250mg/3g	EFODYL	VD-27345-17	3	Gói	9,000				3,000	3,000	27,000,000	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MERAP
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	223057000337 0.03	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim axetil)	250mg/3g	EFODYL	VD-27345-17	3	Gói	9,000	10,000	-500		-3,000	6,500	-27,000,000	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MERAP

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	223054000459 8.04	Fexofenadin	30mg	Apixodin 30	VD-32605-19	4	gói	5,250				2,000	2,000	10,500,000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHẠM ANH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	223054000459 8.04	Fexofenadin	30mg	Apixodin 30	VD-32605-19	4	gói	5,250	5,000		200	-2,000	3,000	-10,500,000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHẠM ANH

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	223051000620 1.04	Thiamine mononitrat , Pyridoxin Hydroclorid, Cyanocobalamin	100mg + 50mg + 0,5mg	NP-Newblex	VD-34879-20	4	Viên	1,140	1,000				1,000		CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM GIA NGUYỄN
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	223051000620 1.04	Thiamine mononitrat , Pyridoxin Hydroclorid, Cyanocobalamin	100mg + 50mg + 0,5mg	NP-Newblex	VD-34879-20	4	Viên	1,140	30,000	-5,000			25,000		CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM GIA NGUYỄN

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Da liễu Đồng Nai															
1	223052000432 7.04	Clindamycin + Clotrimazol	100mg + 200mg	Vagsur	VD-28997-18 (CÔNG VĂN GIA HẠN SỐ ĐĂNG KÝ SỐ 136/QĐ-QLD NGÀY 01/03/2023)	4	Viên	19,000	500				500		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VẠN KHANG
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	223052000432 7.04	Clindamycin + Clotrimazol	100mg + 200mg	Vagsur	VD-28997-18 (CÔNG VĂN GIA HẠN SỐ ĐĂNG KÝ SỐ 136/QĐ-QLD NGÀY 01/03/2023)	4	Viên	19,000	2,000				2,000		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VẠN KHANG

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Da liễu Đồng Nai															
1	221120000158 4.04	Rutin + Vitamin C	500mg + 100mg	VENRUTINE	VD-19807-13 (CÔNG VẤN GIA HẠN SỐ 4254E/QLD-ĐK, NGÀY 29/03/2021)	4	Viên	3,500				2,000	2,000	7,000,000	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	221120000158 4.04	Rutin + Vitamin C	500mg + 100mg	VENRUTINE	VD-19807-13 (CÔNG VẤN GIA HẠN SỐ 4254E/QLD-ĐK, NGÀY 29/03/2021)	4	Viên	3,500	10,000	-900		-2,000	7,100	-7,000,000	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [03] Bệnh viện Đa liễu Đồng Nai															
1	220107000592 8.04	Vitamin C	500mg	Vitamin C 500mg	VD-22956-15	4	Viên	294				10,000	10,000	2,940,000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	220107000592 8.04	Vitamin C	500mg	Vitamin C 500mg	VD-22956-15	4	Viên	294	30,000	-10,000	500	-10,000	10,000	-2,940,000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 01: Thuốc Generic

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [01] Bệnh viện đa khoa Đồng Nai															
1	TV015504.01	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrate) 500mg; Acid clavulanic (dưới dạng Kali Clavulanate) 125mg	500mg + 125mg	Curam 625mg	VN-17966-14	1	Viên	4,132		10,000		5,000	15,000	20,660,000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [04] Bệnh viện Nhi Đồng Đồng Nai															
1	TV015504.01	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrate) 500mg; Acid clavulanic (dưới dạng Kali Clavulanate) 125mg	500mg + 125mg	Curam 625mg	VN-17966-14	1	Viên	4,132	26,000		12,800	-5,000	21,000	-20,660,000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2